

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH BẾN TRE

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 81/2023/DS-PT

Ngày 07/3/2023

V/v “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại do danh dự, nhân
phẩm, uy tín bị xâm phạm”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tòng

Các Thẩm phán: Ông Lê Minh Đạt

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Sương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xa Riêng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 456/2022/TLPT-DS ngày 20 tháng 12 năm 2022 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 107/2022/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 495/2023/QĐPT-DS ngày 24 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1978;

Cư trú tại: Ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Bà Võ Thị Hồng P, sinh năm 1983;

Cư trú tại: Ấp G1, xã A1, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng do bị đơn triệu tập:* Ông Phạm Văn L, sinh năm 1962, cư trú tại: Ấp A3, xã A2, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người kháng cáo:* Ông Huỳnh Thanh T là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/01/2022 cùng các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn ông Huỳnh Thanh T trình bày:

Ngày 02/6/2021, thông qua điện thoại và tin nhắn điện thoại, bà Võ Thị Hồng P hiện là giáo viên Trường Trung học cơ sở A1 đã nói với ông T là nhìn thấy ông T và bà Lê Thị Thúy M là nhân viên y tế Trường Trung học phổ thông T1 đi nhà nghỉ. Và cũng thông qua tin nhắn và cuộc gọi bà P nói với ông T bây giờ cả trường học và cả xã, cả huyện đều biết ông T và bà M đã đi nhà nghỉ. Bà P đã nhiều lần khẳng định điều đó và cả việc thách thức ông T. Vì điều này đã làm cho ông T là giáo viên bị tổn thương và bị xúc phạm danh dự, nhân phẩm một cách nghiêm trọng. Vì vậy, ông T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà P phải công khai xin lỗi ông T tại nơi ông T cư trú và bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín cho ông T số tiền 30.000.000 đồng. Ngoài ra ông T không trình bày gì thêm.

Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Võ Thị Hồng P trình bày:

Khoảng đầu tháng 6/2021, bà P có nghe gia đình ông T có chuyện không vui và nghe dư luận bên ngoài về việc ông T có đi nhà nghỉ với người khác. Bà P không biết thông tin đó có đúng hay là không, bà P nghĩ ông T là đồng nghiệp, bạn thân và có giúp đỡ qua lại trong công việc. Bà P sợ ảnh hưởng đến uy tín của ông T nên có điện thoại và nhắn tin nói riêng với ông T về chuyện có người nhìn thấy ông T đi nhà nghỉ với bà M.

Bà P tưởng vụ việc này sẽ dừng lại nhưng các ngày sau ông T liên tục điện thoại, nhắn tin chất vấn bà T là ai đã nhìn thấy ông T đi nhà nghỉ với bà M, do bị làm phiền và trong lúc không kiềm chế đã có nói là chuyện này hiện giờ cả trường, cả xã và cả huyện đều biết. Khi bình tĩnh lại bà P có xin lỗi ông T nhưng ông T không bỏ qua và làm đơn tố cáo bà P đến Phòng Giáo dục huyện B. Sau đó, cơ quan nơi bà P làm việc có tổ chức hòa giải và bà P đã xin lỗi ông T tại buổi hòa giải nhưng ông T không đồng ý và khởi kiện đến Tòa án. Nay ông T yêu cầu bà P công khai xin lỗi tại nơi ông T cư trú và bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín số tiền 30.000.000 đồng thì bà P không đồng ý.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 107/2022/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre đã quyết định như sau:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Thanh T đối với bà Võ Thị Hồng P về việc yêu cầu bà Võ Thị Hồng P công khai xin lỗi ông Huỳnh Thanh T tại nơi cư trú của ông T và bồi thường danh dự, nhân phẩm số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo bản án, quyền yêu cầu thi hành án của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/10/2022 nguyên đơn ông Huỳnh Thanh T kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án dân sự sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Bị đơn không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn. Các bên đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng;

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Các đương sự thống nhất trình bày sự việc như sau: Ông Huỳnh Thanh T và bà Võ Thị Hồng P là bạn bè, đồng nghiệp với nhau và cùng là giáo viên tại Trường Trung học cơ sở A1, huyện B. Ngày 02/6/2021, thông qua điện thoại và tin nhắn, bà Võ Thị Hồng P đã nói với ông Huỳnh Thanh T là có người nhìn thấy ông T và bà Lê Thị Thúy M (là nhân viên y tế Trường Trung học phổ thông T1) đi nhà nghỉ. Cũng thông qua tin nhắn và cuộc gọi bà P nói với ông T bây giờ cả trường, cả xã, cả huyện đều biết ông T đi nhà nghỉ với bà M. Sau khi diễn ra vụ việc, ông T đã làm đơn tố cáo bà P tại Trường Trung học cơ sở A1 và đã được trường tổ chức hòa giải; bà P có thừa nhận việc làm này là sai và đã xin lỗi ông T tại cuộc họp ngày 19/10/2021 của trường.

Không đồng ý với kết quả hòa giải và Thông báo về việc giải quyết đơn tố cáo của Trường Trung học cơ sở A1, ông T tiếp tục có đơn tố cáo gửi đến Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bến Tre và được chuyển đơn đến Phòng Giáo dục và

Đào tạo huyện B để giải quyết và đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện B làm việc theo hướng đề xuất ông T, bà P hòa giải. Do không đồng ý với kết quả giải quyết của cơ quan nơi ông T, bà P công tác và cơ quan quản lý nên ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Võ Thị Hồng P công khai xin lỗi ông Huỳnh Thanh T tại nơi cư trú của ông T và bồi thường danh dự nhân phẩm số tiền 30.000.000 đồng.

Phía bị đơn bà Võ Thị Hồng P cho rằng bà không loan tin sự việc hay nói với bất kỳ ai về việc có người thấy ông T với bà M đi nhà nghỉ, mà chỉ có gọi điện thoại và nhắn tin nói với ông T nên việc ông T khởi kiện bà công khai xin lỗi ông Huỳnh Thanh T tại nơi cư trú của ông và bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín cho ông T với số tiền 30.000.000 đồng thì bà không đồng ý.

[2] Xét thấy, theo biên bản xác minh ngày 04/7/2022 đối với ông Phạm Văn L - Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở A1 thì việc mâu thuẫn giữa ông Huỳnh Thanh T và bà Võ Thị Hồng P đã được nhà trường tổ chức hòa giải, giải quyết theo đơn tố cáo của ông T và bà P đã thừa nhận có nhắn tin và gọi điện nói với ông T là có người nhìn thấy ông T và bà M đi nhà nghỉ; bà P cũng biết việc nói như vậy là sai và đã công khai xin lỗi ông T tại cuộc họp của trường. Như vậy, sự việc bà P nhắn tin, điện thoại cho ông T để nói những thông tin không được kiểm chứng là sai, bà P cần nghiêm túc khắc phục, tu dưỡng để hoàn thiện cách sống và ứng xử trong đời sống xã hội.

Tuy nhiên, việc bà P chỉ nói có người nhìn thấy ông T và bà M đi nhà nghỉ, không nói đến nội dung nào khác, không thể hiện việc bà P cố tình bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của ông T hoặc nói ông T có thực hiện hành vi không chuẩn mực, không phù hợp đạo đức xã hội nên việc ông T cho rằng lời nói của bà P làm tổn thất tinh thần, nhân phẩm, danh dự, uy tín của ông là không có cơ sở. Căn cứ quy định Điều 592 Bộ luật Dân sự 2015 thì thấy rằng bà P không có loan tin sai sự thật cho nhiều người về việc có người nhìn thấy ông T và bà M đi nhà nghỉ. Sự việc này sau đó có nhiều người biết là do ông T có đơn tố cáo bà P tại các cơ quan quản lý và khởi kiện bà P yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự, uy tín, nhân phẩm. Ông T cũng không chứng minh được ông bị thiệt hại về danh dự, uy tín, nhân phẩm, cũng như chi phí hợp lý để khắc phục hậu quả, thu nhập của ông T bị mất hoặc bị giảm sút do hành vi của bà P gây ra nên Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Từ những nhận định trên, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Huỳnh Thanh T, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm. Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí:

- Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Huỳnh Thanh T được miễn nộp.

Hoàn tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng cho ông T theo biên lai thu số 0000440 ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Huỳnh Thanh T.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 107/2022/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 584, 585, 592 Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Thanh T đối với bà Võ Thị Hồng P về việc yêu cầu bà Võ Thị Hồng P công khai xin lỗi ông Huỳnh Thanh T tại nơi cư trú của ông T và bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

2. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự được miễn nộp.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Huỳnh Thanh T được miễn nộp.

Hoàn tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) cho ông Huỳnh Thanh T theo biên lai thu số 0000440 ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thanh Tòng